

Số: /TB-QBVR

Điện Biên, ngày tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

Thanh toán tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023 cho các chủ rừng trên địa bàn Thị xã Mường Lay

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 283/QĐ-UBND, ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) và dự toán chi quản lý năm 2023 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1664/QĐ-UBND, ngày 11/10/2023 UBND tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền DVMTR và dự toán chi quản lý năm 2023 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên; Quyết định số 2145/QĐ-UBND, ngày 25/12/2023 UBND tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền DVMTR năm 2023 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Quyết định số 914/QĐ-UBND, ngày 17/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều tiết tiền dịch vụ môi trường rừng đối với số tiền chưa xác định được đối tượng nhận tiền từ năm 2022-2023 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 221, 222/TB-QBVR, ngày 20/5/2024 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc thông báo tiền chi trả bình quân 01 ha rừng đủ điều kiện cung ứng dịch vụ môi trường rừng thuộc lưu vực nội tỉnh, Sông Đà, Sông Mã năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Trên cơ sở biểu tổng hợp diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, có xác nhận của Hạt Kiểm lâm thị xã Mường Lay và UBND các xã, phường; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thông báo thanh toán tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023 cho các chủ rừng trên địa bàn Thị xã Mường Lay, cụ thể như sau:

1. Thời gian, hình thức chi trả tiền DVMTR năm 2023

Quỹ tỉnh chuyển tiền thanh toán DVMTR năm 2023 qua tài khoản ngân hàng cho các chủ rừng; thời gian chuyển tiền trong tháng 5 năm 2024.

2. Diện tích rừng được chi trả năm 2023

- Lưu vực Sông Đà: **5.234,5290** ha.

- Lưu vực nhà máy nước thị xã Mường Lay: **1.244,5802** ha.

3. Tổng số tiền được chi trả DVMTR năm 2023 là: 3.337.874.799 đồng, trong đó:

- Lưu vực Sông Đà: **3.327.071.843** đồng, trong đó:
- + Tổng số tiền đã tạm ứng năm 2023 là: **1.874.833.830** đồng.
- + Tổng số tiền còn phải thanh toán năm 2023 là: **1.452.238.013** đồng.
- Lưu vực nhà máy nước: **10.802.956** đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị UBND các xã, phường:
 - + Niêm yết công khai biểu thông báo thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2023 tại trụ sở UBND xã, phường (niêm yết lên bảng thông báo chính sách chi trả tiền DVMTR) và thông báo cho các chủ rừng được biết;
 - + Thông báo tới các chủ rừng nhận tiền DVMTR khi Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã có thông báo kế hoạch chi trả;
 - + Phát biểu thông báo số tiền chi trả DVMTR năm 2023 của từng chủ rừng thuộc địa bàn xã/phường tại UBND cấp xã/phường cho các Trưởng bản/Tổ trưởng Tổ dân phố để nhận về, phát cho các chủ rừng là cộng đồng thuộc Bản/Tổ dân phố (khi phát cho các trưởng bản/tổ trưởng tổ dân phố, UBND cấp xã/phường cho ký nhận, ghi rõ họ tên, chức vụ vào danh sách người nhận biểu thông báo số tiền chi trả DVMTR năm 2023 theo mẫu biểu kèm theo) để giúp cho các chủ rừng nắm bắt, theo dõi được diện tích, số tiền được chi trả tiền DVMTR của mình trong năm và gửi lại danh sách ký nhận biểu thông báo tiền về Quỹ để theo dõi, tổng hợp; thời gian: Chậm nhất sau 01 tháng từ khi có thông báo số tiền chi trả DVMTR của Quỹ.
- Đề nghị các chủ rừng: Nhận tiền chi trả DVMTR tại trụ sở UBND xã, phường trong ngày giao dịch của Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội thị xã, nhận tiền khi ngân hàng có thông báo chi trả.
- Đề nghị Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã thông báo kế hoạch, thời gian chi trả tiền DVMTR cho các chủ rừng trên địa bàn thị xã Mường Lay.

Mọi khó khăn vướng mắc xin liên hệ với đường dây nóng của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên, số điện thoại liên hệ: 0326.771.661.

Trên đây là Thông báo thanh toán tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023 cho các chủ rừng trên địa bàn thị xã Mường Lay. Đề nghị các chủ rừng và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
 - UBND thị xã Mường Lay;
 - PCT. UBND thị xã Mường Lay
- phụ trách nông, lâm; (B/c)
- Ban Kiểm soát Quỹ;
 - Ban Giám đốc Quỹ;
 - Hạt Kiểm lâm thị xã Mường Lay;
 - Phòng giao dịch NHCSXH thị xã (phối hợp);
 - UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã;
 - Niêm yết trên trang thông tin điện tử của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên, địa chỉ: <http://fpdf.dienbien.gov.vn>
 - Lưu: VT, KH-KT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Xuân Tâm

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH ĐIỆN BIÊN
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHI TRẢ THANH TOÁN NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ MƯỜNG LAY

(Kèm theo Thông báo số /TB-QBVR, ngày /5/2024 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên)

TT	Bên cung ứng DVMTR		Diện tích cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích được chi trả DVMTR (ha)	Đơn giá (đồng/ha)	Tổng số tiền (đồng)	Số tiền tạm ứng (đồng)	Số tiền còn được thanh toán (đồng)	Ghi chú
I	Lưu vực Sông Đà		6,934.32	5,234.5290		3,327,071,843	1,874,833,830	1,452,238,013	
1	Phường Sông Đà	Cộng đồng dân cư	1,898.45	1,425.897	635,601	906,301,432	518,706,180	387,595,252	
2	Xã Lay Nưa	Cộng đồng dân cư	3,634.71	2,759.589	635,601	1,753,997,337	981,746,190	772,251,147	
3	Phường Na Lay	Cộng đồng dân cư	1,401.16	1,049.043	635,601	666,773,074	374,381,460	292,391,614	
II	Lưu vực nhà máy nước thị xã Mường Lay		1,611.29	1,244.5802		10,802,956		10,802,956	
1	Xã Lay Nưa	Cộng đồng dân cư	1,611.29	1,244.5802	8,680	10,802,956		10,802,956	
Tổng cộng			6,934.32	5,234.53		3,337,874,799	1,874,833,830	1,463,040,969	

Ghi chú: Nhà máy thủy điện Hòa Bình: 271.725 (đ); Nhà máy thủy điện Sơn La: 315.051 (đ); Cty CP Nước sạch Vinaconex: 5.360 (đ); Cty CP Nước mặt Sông Đuống: 1.575 (đ); Đơn giá điều tiết số tiền chưa xác định được đối tượng nhận tiền lưu vực Sông Đà: 41.890 (đ).